

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày 30-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Pậu.

2. Bà Hoàng Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Ngân Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2017/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Hà Trung A, sinh ngày 28/7/1994 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Tiểu khu X, xã H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Tạm trú tại: Tổ 1, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ nhà hàng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Hà Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1968; Bị cáo chưa có vợ con; Không tiền án, tiền sự; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1994; ĐKNKTT: Bản T, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Tạm trú tại: tổ 03, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, có ý kiến xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hà Trung A bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng hơn 01 giờ 00 phút ngày 09/6/2017 Hà Trung A đến phòng trọ của chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1994; Tạm trú tại: tổ 03, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thấy phòng trọ khóa ngoài, Hà Trung A mở khóa cửa

vào phòng trọ (do là bạn của chị Nguyễn Thúy H nên Hà Trung A có chìa khóa cổng xóm trọ và chìa khóa phòng trọ của chị Nguyễn Thúy H). Khi vào phòng Hà Trung A nhìn thấy ngăn kéo tủ nhựa phía trên sát đầu giường hở , nhìn vào trong ngăn tủ thấy có tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt . Hà Trung A lấy toàn bộ số tiền trong ngăn tủ cất vào túi quần đang mặc . Sau đó để chìa khóa cửa phòng trọ và chìa khóa cổng ở thành cửa sổ phòng trọ , đi ra ngoài khóa cổng xóm trọ lại (loại khóa bấm) sau đó đi về phòng trọ của mình tại bản D , xã C, thành phố Sơn La , cất giấu số tiền vừa trộm cắp được vào túi quần để trong phòng trọ rồi quay lại phòng trọ của chị Nguyễn Thúy H. Do không có chìa khóa mở cổng xóm trọ nên Hà Trung A ngồi đợi ở ngoài cổng , đến khoảng hơn 3 giờ ngày 09/6/2017, chị Nguyễn Thúy H về mở cổng xóm trọ , đưa Hà Trung A vào phòng trọ ngủ. Đến 9 giờ sáng cùng ngày Hà Trung A về phòng trọ của mình tại bản D, xã C, thành phố Sơn La đếm số tiền lấy trộm được của chị Nguyễn Thúy H thấy có 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền đó Hà Trung A đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 09/6/2017, chị Nguyễn Thúy H sau khi về phòng trọ phát hiện mất số tiền trong ngăn kéo tủ , chị H đã có Đơn trình báo tại Công an phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La về việc mất tài sản.

Ngày 15/6/2017, Hà Trung A bị triệu tập đến Công an thành phố làm việc. Tại đây, Hà Trung A thừa nhận hành vi trộm cắp số tiền 13.500.000đ của chị Nguyễn Thúy H.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 133/KSĐT ngày 11/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Hà Trung A về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Trung A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Trung A phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Hà Trung A từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Hà Trung A cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Do người bị hại chị Nguyễn Thúy H đã nhận lại toàn bộ số tiền 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) do gia đình bị cáo bồi thường ngày 16/9/2017, không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Hà Trung A : 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung SM-J320G màu vàng, số Imei 1 có 4 số cuối 0179 qua sử dụng; 01 (một) thẻ thông tin khách hàng tên Hà Trung A, số hợp đồng tín dụng 2W006763359.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Trung A nhận tội và không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của người bị hại chị Nguyễn Thúy H, chị H xin xét xử vắng mặt, chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo Hà Trung A phải bồi thường thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Ngày 09/6/2017, Hà Trung A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) của chị Nguyễn Thúy H. Đến ngày 15/6/2017 Hà Trung A bị triệu tập đến Công an thành phố làm việc. Tại đây, Hà Trung A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Đơn trình báo và lời khai của người bị hại chị Nguyễn Thúy H;
- Biên bản xác định hiện trường ngày 09/6/2017 tại tổ 3, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La; Sơ đồ hiện trường; các Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Trung A phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Hà Trung A lén lút chiếm đoạt tài sản là số tiền 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng), vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải có mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Trung A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Trung A có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, do đó không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, việc xét xử chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội. Việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm và không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 1 Điều 138 và Điều 31 Bộ luật Hình sự. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[3] Về hình phạt bổ sung và nghĩa vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 31 và khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự: Bị cáo là lao động tự do, hiện nay không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 02 (hai) chìa khóa bằng sắt và 01 (một) ổ khóa màu vàng có chữ VIỆT HÀN cũ đã qua sử dụng: Quá trình điều tra xác định là tài sản của người

bị hại chị Nguyễn Thúy H, việc cơ quan cảnh sát điều tra – công an thành phố Sơn La trả lại tài sản trên cho chị H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung SM-J320G màu vàng, số Imei 1 có 4 số cuối 0179 qua sử dụng và 01 (một) thẻ thông tin khách hàng tên Hà Trung A, số hợp đồng tín dụng 2W006763359: Quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Hà Trung A, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về bồi thường dân sự: Ngày 15/6/2017, gia đình bị cáo Hà Trung A đã trả lại cho chị Nguyễn Thúy H số tiền chiếm đoạt là 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng). Chị Nguyễn Thúy H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Trung A phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Hà Trung A 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hà Trung A về nơi thường trú Ủy ban nhân dân xã H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Hà Trung A : 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung SM-J320G màu vàng, số Imei 1 có 4 số cuối 0179 qua sử dụng; 01 (một) thẻ thông tin khách hàng tên Hà Trung A, số hợp đồng tín dụng 2W006763359.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2017 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Chấp nhận việc gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại chị Nguyễn Thúy H 13.500.000đ (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng). Người bị hại chị Nguyễn Thúy H đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Trung A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/11/2017).

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND(2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Thị Hoa